

BÁO CÁO

Thẩm tra Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về quốc phòng - an ninh, Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân tỉnh năm 2015

Sau khi nghiên cứu, thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp thứ 15 Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban pháp chế HĐND tỉnh báo cáo kết quả như sau:

I. BÁO CÁO CỦA UBND TỈNH VỀ QUỐC PHÒNG - AN NINH, TRẬT TỰ - AN TOÀN XÃ HỘI.

Ban Pháp chế tán thành với nhận định của UBND tỉnh về tình hình chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh được củng cố; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; cải cách thủ tục hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiếp tục được quan tâm thực hiện.

Năm 2015, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương chủ động xây dựng và triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm. Tình hình an ninh trên tuyến biên giới, tuyến biển, vùng miền núi, dân tộc và an ninh trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng và thông tin truyền thông đảm bảo ổn định và an toàn; không để xảy ra các vụ việc nổi cộm, hình thành "điểm nóng", phức tạp về an ninh trật tự. Bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng các cấp, Năm du lịch quốc gia 2015 và các kiện kinh tế, chính trị, văn hóa diễn ra trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành công tác tuyển quân, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức quốc phòng an ninh, huấn luyện cho các đối tượng theo kế hoạch. Các cấp ủy và chính quyền đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo tăng cường các biện pháp quản lý về kinh tế, trật tự trị an; gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng - an ninh góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

1. Về công tác bảo đảm an ninh quốc gia và đấu tranh phòng, chống tội phạm và trật tự an toàn xã hội.

a) Những kết quả đạt được

Lực lượng Công an tiếp tục triển khai thực hiện đợt cao điểm phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm trộm cắp tài sản, tội phạm mua bán người, tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Hoạt động của các loại tội phạm hình sự nói chung được kiềm chế, các băng nhóm hình sự nguy hiểm, hoạt động tín dụng đen, băng nhóm tội phạm can dự vào lĩnh vực kinh tế đã được các cơ quan

chức năng đấu tranh triệt xóa cơ bản. Tập trung đấu tranh, trấn áp quyết liệt, triệt xóa được 256 băng, ổ nhóm, 974 đối tượng hình sự hoạt động trên địa bàn, như: đối tượng Nguyễn Hữu Tồ cầm đầu băng nhóm chuyên cưỡng đoạt tài sản trên tuyến vận tải hàng hóa từ Lào vào Việt Nam; ổ nhóm lừa đảo chiếm đoạt tài sản xuyên quốc gia (Việt Nam - Trung Quốc)... Công tác điều tra, xử lý tội phạm tiếp tục có chuyển biến tích cực, chất lượng công tác điều tra được nâng lên; phạm pháp hình sự giảm 4,5%; khám phá nhanh nhiều chuyên án, vụ án đặc biệt nghiêm trọng mà dư luận xã hội quan tâm. Năm 2015, cơ quan điều tra các cấp đã tiến hành khởi tố 2.080 vụ, 3.433 bị can. Kết thúc điều tra chuyển Viện kiểm sát đề nghị truy tố 1.787 vụ, 3.383 bị can, không để xảy ra oan, sai, vi phạm nghiêm trọng trong hoạt động tố tụng hình sự và công tác tạm giam giữ.

Công tác quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội được quan tâm. Tai nạn giao thông được kiểm chế; xử lý 85 nghìn trường hợp vi phạm, thu nộp ngân sách 120 tỷ đồng (tăng 65% so với năm 2014). Tình trạng xe quá khổ cơ bản được xử lý.

b) Hạn chế, thiếu sót

- Tình hình an ninh trật tự trên một số địa bàn, lĩnh vực còn diễn biến phức tạp như vấn đề truyền đạo trái phép lên vùng miền núi dân tộc, tình trạng lấn chiếm đất đai, xây dựng cơ sở thờ tự trái phép trong tôn giáo, đình công trong các doanh nghiệp FDI.

- Tội phạm hình sự tuy được kiểm chế và giảm nhưng chưa vững chắc; tội phạm giết người do nguyên nhân xã hội, cố ý gây thương tích xảy ra nhiều, tính bạo lực gia tăng; tội phạm trộm cắp tài sản xảy ra nhiều và chiếm tỷ lệ 45% trong cơ cấu tội phạm; tình trạng đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá liên tỉnh, đánh bạc qua mạng internet có chiều hướng gia tăng.

- Việc phát hiện các vi phạm pháp luật và tội phạm trên các lĩnh vực kinh tế, chức vụ, tham nhũng, môi trường, y tế, nông nghiệp, an toàn vệ sinh thực phẩm.. chưa tương xứng với thực tế tình hình, của vi phạm pháp luật và loại tội phạm này.

- Hoạt động của tội phạm ma túy ngày càng tinh vi xảo quyết hình thành một số đường dây vận chuyển ma túy với số lượng lớn từ Lào và các tỉnh Sơn La, Hòa Bình, Nghệ An vào Thanh Hóa hoặc trung chuyển qua Thanh Hóa đi Trung Quốc. Tình hình mua bán, tổ chức sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá gia tăng; toàn tỉnh hiện có 6.709 người nghiện có hồ sơ quản lý.

- Tai nạn giao thông được kiểm chế nhưng số người chết, bị thương vẫn còn ở mức cao và tiềm ẩn nhiều phức tạp. Xe ô tô vi phạm chở quá tải trọng đã được tập trung xử lý song nguy cơ tái diễn vẫn rất cao.

2. Về công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

a) Những kết quả đạt được.

Năm 2015, công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện, chất lượng giải quyết được nâng lên, nhiều vụ việc mới phát sinh đều được tập trung giải quyết ngay từ cơ sở; giải quyết khiếu nại 618 vụ/ 663 vụ đạt 93,2%, tố cáo 106/111 vụ đạt 95%. Việc phối hợp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo giữa Ban tiếp công dân cấp tỉnh, Thanh tra tỉnh với các ngành, huyện, thị xã, thành phố chặt chẽ, kịp thời hơn, nhất là xử lý các vụ việc đông người, phức tạp được tăng cường, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Các cấp, các ngành đã nghiêm túc triển khai việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài và đạt được những kết quả tích cực (Thanh tra tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ra thông báo không xem xét, thụ lý giải quyết 16 vụ việc đã được giải quyết hết thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật), tình hình cơ sở ổn định, góp phần thành công Đại hội Đảng bộ các cấp.

b) Hạn chế, khuyết điểm.

- Ở cấp xã nhiều nơi chưa bố trí được nơi tiếp công dân riêng; tiếp dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chưa thực hiện theo lịch; trình độ của cán bộ tiếp dân còn hạn chế; một số đơn vị cấp huyện, ngành, việc tiếp dân chưa gắn với việc hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc các vụ việc.

- Vẫn còn một số vụ việc sau giải quyết chưa dứt điểm việc thực hiện trình tự, thủ tục giải quyết và xác minh chưa đúng, nên một số vụ việc khiếu nại kéo dài. Tổ chức thực hiện quyết định giải quyết có hiệu lực pháp luật tuy có chuyển biến nhưng chưa đáp ứng yêu cầu, số ít vụ việc ở một số địa phương đã có kết luận và quyết định giải quyết nhưng việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra còn chậm. Một số ngành, huyện chưa quan tâm đến công tác hòa giải, đối thoại với công dân.

- Hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa cao.

II. VỀ BÁO CÁO CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH.

1. Những kết quả đạt được

Năm 2015, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã tập trung quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng về cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, các Nghị quyết của Quốc hội về công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; Chỉ thị số 19 -CT/TU ngày 10/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng, hiệu quả giải quyết án được nâng lên, đảm bảo chính xác, đúng pháp luật, không để xảy ra trường hợp đình chỉ điều tra do hành vi không cấu thành tội phạm thuộc trường hợp phải bồi thường hoặc Viện kiểm sát truy tố, Toà án tuyên không phạm tội. Công tác kiểm sát

điều tra, kiểm sát xét xử, xử lý các vụ án hình sự tiếp tục có chuyển biến, nhiều vụ án lớn, phức tạp được dư luận xã hội quan tâm, án trọng điểm được điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, nghiêm minh đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Viện kiểm sát hai cấp đã kiểm sát 3.731 tố giác, tin báo về tội phạm; đã giải quyết 3264 tin, đạt tỷ lệ 87,5%; thụ lý kiểm sát điều tra 3106 vụ, 4578 bị can. Cơ quan điều tra kết thúc điều tra đề nghị truy tố 1787 vụ, 3383 bị can. Viện kiểm sát phải xử lý 1850 vụ, 3555 bị can; đã giải quyết 1776 vụ, 3382 bị can (đạt 96%), trong đó quyết định truy tố 1753 vụ, 3344 bị can (đạt 98,7%). Kiểm sát xét xử 2100 vụ, 3925 bị cáo (gồm cả sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm). Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử 1771 vụ, 3406 bị cáo (đạt 84,3% số vụ, 86,8% số bị cáo).

Chất lượng kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự, giải quyết các vụ án dân sự, hành chính và các việc khác theo quy định của pháp luật; kiểm sát tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, dân sự, công tác khiếu tố tiếp tục được nâng lên. Viện kiểm sát đã ban hành 22 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra khắc phục vi phạm trong hoạt động điều tra; hủy 03 quyết định không khởi tố vụ án; 2 quyết định không khởi tố bị can; ban hành 16 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử; 22 kháng nghị, 117 kiến nghị yêu cầu các cơ quan, tổ chức khắc phục vi phạm về thi hành án hình sự...

2. Hạn chế, thiếu sót

- Chất lượng kiểm sát xét xử sơ thẩm ở một số Viện kiểm sát cấp huyện còn hạn chế, do đó, tỷ lệ án bị cải sửa, hủy án khi xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm còn cao. Án bị hủy 22 vụ, bị sửa 74 vụ.

- Công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm có nhiều chuyển biến, tuy nhiên vẫn còn một số mặt hạn chế, số cuộc kiểm sát trực tiếp việc giải quyết tố giác, tin báo tội phạm của cơ quan điều tra chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

- Chất lượng tranh tụng tại một số phiên tòa hình sự chưa đáp ứng yêu cầu cách tư pháp. Một số đơn vị chưa kịp thời phát hiện vi phạm pháp luật trong hoạt động tư pháp để kháng nghị, kiến nghị khắc phục phòng ngừa.

- Một số kiểm sát viên còn thụ động, chưa chú trọng kiểm sát chặt chẽ toàn diện hoạt động điều tra.

III. VỀ BÁO CÁO CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH

1. Những kết quả đạt được

Năm 2015, ngành Tòa án tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết 49/NQ - TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 37/2013/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội và Chỉ thị số 19 - CT/TU ngày 10/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Công tác xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, hành chính, lao động và thi hành án

hình sự được nâng lên. Tòa án nhân dân 2 cấp đã thụ lý 7420 vụ án các loại, đã giải quyết xét xử 6506 vụ, đạt tỷ lệ 88%. Về cơ bản hoạt động xét xử của Tòa án đảm bảo áp dụng đúng các quy định của pháp luật. Xét xử kịp thời, nghiêm minh đối với những bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, tái phạm, tái phạm nguy hiểm, phạm tội có tổ chức. Không có trường hợp nào bị xét xử oan.

- Phối hợp với cơ quan Công an, Viện kiểm sát xét chọn 70 vụ án điển; tổ chức xét xử lưu động được 173 vụ, qua đó góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức pháp luật cho nhân dân.

- Trong quá trình giải quyết án dân sự, hôn nhân và gia đình Tòa án luôn coi trọng công tác hòa giải và nguyên tắc tự thỏa thuận giữa các bên, trên cơ sở quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và công dân. Tỷ lệ hòa giải đạt 18,2%. Việc tổ chức đối thoại trong các vụ án hành chính được chú trọng.

- Công tác giám đốc kiểm tra được tiến hành thường xuyên, đã tiến hành kiểm tra 3089 hồ sơ các loại án, nghiên cứu xem xét 2764 án văn các loại do Tòa án cấp huyện giải quyết. Qua đó hủy 12 bản án sơ thẩm (xét xử lại 10 vụ, điều tra lại 2 vụ).

2. Hạn chế, thiếu sót

- Chất lượng xét xử ở một số vụ án chưa đáp ứng yêu cầu, vẫn còn 22 vụ án bị hủy, 74 vụ án bị cải sửa.

- Qua công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự, Viện kiểm sát đã kháng nghị phúc thẩm 34 vụ, 87 bị cáo, giám đốc thẩm 1 vụ, 6 bị cáo, tái thẩm 2 vụ, 2 bị cáo; ban hành 16 kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử. Ban hành 19 kháng nghị phúc thẩm, 1 kháng nghị giám đốc thẩm; 40 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong quá trình thụ lý và giải quyết các vụ, việc dân sự, án hành chính và các việc khác theo quy định của pháp luật.

IV. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND tỉnh

- Chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ các sự kiện chính trị lớn trong năm, nhất là trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, bầu cử Quốc hội khóa XIV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng tiếp tục mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; tập trung phòng ngừa, ngăn chặn đấu tranh triệt xóa các băng nhóm tội phạm hình sự; phòng chống tội phạm trộm cắp, lừa đảo; triệt xóa

các đường dây vận chuyển, mua bán ma túy lớn. Tăng cường công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, tội phạm tham nhũng, tội phạm về môi trường. Chú trọng công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng cấm trên các tuyến, địa bàn trọng điểm.

- Chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên phối hợp với lực lượng cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát xử lý triệt để đối với các trường hợp xe ô tô chở hàng quá tải trọng, quá kích thước quy định.

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục coi công tác tiếp công dân, giải quyết, khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên. Thường xuyên nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn, có kế hoạch tiếp công dân, giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc thuộc thẩm quyền mới phát sinh; nâng cao chất lượng hiệu quả giải quyết; việc giải quyết cần đảm bảo đầy đủ theo đúng trình tự, thủ tục; xác minh đầy đủ kịp thời, khách quan; tổ chức thực hiện nghiêm túc, triệt để các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn thực hiện pháp luật về tiếp dân, khiếu nại, tố cáo và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở khu vực xã, phường, thị trấn.

2. Đối với các cơ quan tư pháp

- Đề nghị Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình kịp thời có các giải pháp để khắc phục có hiệu quả những tồn tại, hạn chế trong công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Tập trung làm tốt công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, giáo dục chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức nhằm xây dựng cơ quan tư pháp trong sạch, vững mạnh.

- Hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu trong các Nghị quyết của Quốc hội, nhất là Nghị quyết số 37/2012/QH13 về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; Nghị quyết số 63/2013/QH13 về tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm; Nghị quyết 96/2015/QH13 của Quốc hội về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự.

3. Đối với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

- Tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm sát đối với việc tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố, hạn chế thấp nhất việc bỏ lọt tội phạm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Chú trọng nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử án hình sự với trọng

tâm là " nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa" theo yêu cầu của cải cách tư pháp. Kiên quyết ban hành các kiến nghị, kháng nghị khi phát hiện các vi phạm của các cơ quan tư pháp; tăng cường công tác kiểm sát thi hành án.

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan bảo vệ pháp luật nâng cao chất lượng, hiệu quả trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là các tội phạm đặc biệt nghiêm trọng, tội phạm có tổ chức, tội phạm ma túy, tham nhũng.

4. Đối với Tòa án nhân dân tỉnh

- Nâng cao chất lượng xét xử các loại án, tăng tỷ lệ giải quyết các vụ, việc đã thụ lý, đặc biệt là các vụ án hành chính; hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán.

- Tăng cường công tác giám đốc kiểm tra để phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các vi phạm, thiếu sót. Triệt để khắc phục tình trạng lạm dụng các tình tiết giảm nhẹ một số điều 46, 47 và 60 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt nhẹ, cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ không đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là kết quả thẩm tra của Ban Pháp chế về các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT; PC.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phan Thanh Thuận